

Số: 09/2024/QĐST- DS

Yên Phong, ngày 04 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện là bà Nguyễn Thị Ch1 rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

I. Đình chỉ giải quyết vụ án Dân sự thụ lý số 63/2022/TLST – DS ngày 29 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ch1, sinh năm 1938; trú tại: Thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh;

(Bà Ch1 uỷ quyền cho ông Nguyễn Quang Ch2, sinh năm 1958. Trú tại: Thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1963 và chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1984; đều trú tại: Thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trịnh Văn C, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

2. Ông Nguyễn Quang Th1, sinh năm 1957.

3. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956.

4. Anh Nguyễn Văn Th2, sinh năm 1989.

5. Chị Nguyễn Thị Th3, sinh năm 1982.

Cùng trú tại: Thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (Ông Thắng, chị Thùy và anh Thành uỷ quyền cho bà Mai)

6. Ông Nguyễn Quang Ch2, sinh năm 1958.

7. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1962.

8. Anh Nguyễn Quang Tr2, sinh năm 1986.

9. Chị Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1988.

Cùng trú tại: Thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

10. Chị Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn Phong Nẫm, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.
(Bà Hà, anh Trường, chị Hồng và chị Hương ủy quyền cho ông Ch2)

11. Ông Nguyễn Văn Minh, sinh năm 1959.

12. Bà Nguyễn Thị Lộc, sinh năm 1962.

13. Ông Nguyễn Quang Luyện, sinh năm 1970.

14. Bà Nguyễn Thị Quyên, sinh năm 1969.

15. Ông Nguyễn Quang Luyện, sinh năm 1976.

Đều trú tại: Thôn Tân Thành, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

16. Bà Nguyễn Thị Quỳnh, sinh năm 1965.

Trú tại: xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

17. Bà Vũ Thị Mận, sinh năm 1961.

18. Anh Nguyễn Vũ Lâm, sinh năm 1986.

Đều trú tại: Tổ dân phố Đàm Thuận Hưng, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

(Ông Minh, bà Lộc, ông Luyện, bà Quyên, bà Quỳnh, bà Mận, anh Lâm ủy quyền cho anh Luyện)

19. Anh Nguyễn Vũ Hải Long, sinh năm 2002.

Trú tại: Tổ dân phố Đàm Thuận Hưng, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

20. Bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1973; trú tại: Thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh;

21. Ủy ban nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Địa chỉ: Khu đô thị mới, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

II. Người khởi kiện có quyền khởi kiện lại vụ án nếu có đủ điều kiện khởi kiện theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ch1 thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Bà Nguyễn Thị Ch1 phải chịu 15.000.000đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản. Xác nhận bà Nguyễn Thị Ch1 đã nộp đủ 15.000.000đồng.

5. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND h. Yên Phong.
- THADS h. Yên Phong.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Huệ